

Số: /KH-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 02 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”

Thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy, về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn Huyện, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các phong trào, cuộc vận động chung tay vì người nghèo “không để ai bị bỏ lại phía sau”, nhằm giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân, doanh nghiệp đối với công tác giảm nghèo, xác định giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững của Huyện, phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặt con người là trung tâm của sự phát triển trong điều kiện mới.

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành Huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững và xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định nhiệm vụ trọng tâm, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

2. Yêu cầu:

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chính quyền, người đứng đầu chính quyền các cấp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác giảm nghèo bền vững.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chỉ thị số 05-CT/TW. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Đặt mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững là trọng tâm trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội các cấp; thực hiện chính sách phát

triển kinh tế - xã hội gắn với giảm nghèo bền vững, quốc phòng, an ninh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU.

1. Mục tiêu:

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa khu vực thành thị và nông thôn; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo, bảo đảm hài hoà giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đến năm 2025:

Tỷ lệ hộ nghèo của Huyện còn dưới 3%; hằng năm, giảm 0,6% theo chuẩn nghèo tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2012 của Chính phủ; thu nhập bình quân hộ nghèo tăng 1,8 lần so với năm 2020.

2.2. Đến năm 2030:

Hằng năm, giảm 0,6% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; thu nhập bình quân hộ nghèo tăng 2,2 lần so với năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giảm nghèo bền vững:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội bền vững.

- Đưa việc triển khai thực hiện công tác giảm nghèo trở thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Phân công trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân phụ trách công tác giảm nghèo từ Huyện đến xã, thị trấn. Lấy mức độ hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội hằng năm để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong công tác giảm nghèo:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” đối với người nghèo.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua “chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng. Động viên, hướng dẫn người

nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động, sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước và xã hội.

3. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về giảm nghèo gắn với mục tiêu phát triển bền vững:

- Triển khai thực hiện các chính sách, chương trình về giảm nghèo của Trung ương, của Tỉnh; các chính sách, giải pháp hỗ trợ đào tạo nghề gắn với tạo việc làm cho người nghèo, nhất là phụ nữ, người khuyết tật; tiến tới xóa nghèo về trình độ, kiến thức sản xuất và việc làm cho người trong độ tuổi lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo để nâng cao chất lượng, kỹ năng nghề cho người lao động, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với việc làm bền vững, cải thiện sinh kế, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo, tái nghèo. Đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Tăng cường triển khai chính sách tín dụng ưu đãi dành cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác. Gắn hoạt động tín dụng ưu đãi với các dự án sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

4. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo:

- Sử dụng hiệu quả, kịp thời nguồn ngân sách Trung ương, của Tỉnh; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình giảm nghèo và xây dựng mô hình giảm nghèo của Huyện.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện công tác giảm nghèo. Khuyến khích các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp quan tâm, giúp đỡ hộ nghèo; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo về cách thức sản xuất, cải tạo vườn tạp, xây dựng kinh tế hộ gia đình. Tăng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo.

- Huy động nguồn lực để xóa nhà tạm (nhà thiếu kiên cố) cho người nghèo, nhất là tại các xã biên giới, xã có tỷ lệ hộ nghèo cao.

- Ưu tiên nguồn lực để phát triển sản xuất, giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, sinh kế cho người nghèo; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội để giải quyết nhu cầu sinh hoạt thiết yếu cho người dân.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hộ nghèo, hộ cận nghèo mạnh dạn vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay để phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo bền vững.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về giảm nghèo:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước về giảm nghèo theo hướng tập trung, thống nhất đầu mối

quản lý; tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo. Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp bảo đảm đủ năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững, đáp ứng yêu cầu theo hướng bố trí cán bộ chuyên trách công tác giảm nghèo. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đề cấp cơ sở chủ động tổ chức thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và giai đoạn theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của Chính phủ đảm bảo đúng quy trình; thực hiện phương pháp quản lý hồ sơ hộ nghèo, hộ cận nghèo hợp lý, khoa học làm cơ sở đề xuất các giải pháp hỗ trợ phù hợp theo từng nhóm hộ nghèo, từng khu vực. Có biện pháp cương quyết đối với các hộ có đủ điều kiện tổ chức sản xuất, học tập, lao động nhưng có tư tưởng trông chờ thụ hưởng chính sách. Tăng cường cung cấp thông tin, giúp người nghèo kết nối với thị trường lao động, thị trường hàng hoá.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về công tác giảm nghèo bền vững, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là hành vi trục lợi chính sách giảm nghèo; xem xét trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về giảm nghèo.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình, sáng kiến hay, điển hình tiên tiến liên quan đến giảm nghèo bền vững phù hợp với từng địa bàn, nhằm tạo việc làm, thu nhập ổn định cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các ngành tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; xác định đối tượng hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo, tập huấn đào tạo cán bộ làm công tác giảm nghèo, dạy nghề cho người nghèo.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể Huyện thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham mưu cho Ủy ban nhân dân Huyện giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch:

Tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện trong việc cân đối và bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương, đảm bảo cho các hoạt động của chương trình; phối hợp với các ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình giảm nghèo.

3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến ngư cho hộ nghèo; nhân rộng mô hình sinh kế hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác đào nghề nông

thôn thuộc lĩnh vực nông nghiệp gắn với giải quyết việc làm; tập trung mở các lớp dạy nghề theo nhu cầu các xã, thị trấn đã đăng ký, đặc biệt quan tâm dạy nghề cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo; mở các lớp dạy nghề phù hợp khả năng, điều kiện thực tế của từng địa phương và đảm bảo được đầu ra cho người lao động; phối hợp xây dựng các tổ hợp tác có sự tham gia của hộ nghèo, hộ cận nghèo. Lòng ghép các chương trình dự án của ngành hỗ trợ hộ nghèo phát triển sinh kế.

4. Phòng Y tế:

Thực hiện các dự án hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho các trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo nhằm khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo. Xây dựng, củng cố hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường nội dung thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của Nhà nước và đáp ứng nhu cầu thông tin thiết yếu của xã hội; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân. Theo dõi, giám sát thực hiện nội dung giảm nghèo về thông tin, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chiều thiếu hụt về thông tin của hộ nghèo.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì thực hiện một số nội dung của Chương trình nhằm nâng cao tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi, triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thiếu hụt về chiều giáo dục. Phối hợp với Hội Khuyến học và Khoa học lịch sử Huyện triển khai thực hiện chương trình khuyến học, khuyến tài cho học sinh nghèo.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

Tổ chức thực hiện chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo chính sách quy định, đảm bảo chất lượng và diện tích theo quy định, góp phần thực hiện chiều thiếu hụt về nhà ở của hộ nghèo.

8. Phòng Tư pháp:

- Tổ chức trợ giúp pháp lý cho đối tượng hộ nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết được quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

- Khuyến khích các tổ chức xã hội tham gia các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo để thường xuyên và kịp thời phổ biến những quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước giải đáp, tư vấn về pháp luật cho người nghèo.

9. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Huyện:

- Tạo điều kiện cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, học sinh, sinh viên được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia lao động, sản xuất và mua sắm vật tư, thiết bị, giống cây trồng, vật nuôi để phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay, rà soát các thủ tục, cơ chế cho vay, thu nợ đảm bảo đúng kỳ hạn, quay vòng vốn nhanh và có hiệu quả.

10. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Huyện:

- Đẩy mạnh công tác dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; tập trung mở các lớp dạy nghề theo nhu cầu các xã, thị trấn đã đăng ký, đặc biệt quan tâm dạy nghề cho đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo; mở các lớp dạy nghề phù hợp khả năng, trình độ, điều kiện thực tế của từng địa phương và đảm bảo được đầu ra cho người lao động, nhằm tạo được thu nhập ổn định, nâng cao mức sống cho người lao động để thoát nghèo bền vững.

- Khảo sát về việc làm của học viên sau học nghề để đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

11. Bảo hiểm xã hội Huyện:

Phối hợp Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt việc gia hạn, in và cấp phát thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và chủ động giám sát công tác này. Tiếp tục thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, trọng tâm là cuộc vận động “Chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, các hoạt động vì người nghèo, an sinh xã hội; qua đó, góp sức cùng với chính quyền thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn Huyện.

- Giám sát các hoạt động thực hiện chính sách, dự án về giảm nghèo trên địa bàn Huyện; giám sát, kiểm tra đánh giá việc xét hộ nghèo, hộ cận nghèo; đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai từ cơ sở.

13. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Căn cứ Kế hoạch, tổ chức triển khai công tác giảm nghèo ở địa phương; xây dựng Kế hoạch giảm nghèo giai đoạn trên địa bàn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; trong đó, xác định rõ chỉ tiêu giảm nghèo, biện pháp giảm nghèo cụ thể cho từng đối tượng, trực tiếp thực hiện các dự án, chính sách trên địa bàn có hiệu quả.

- Phân công trách nhiệm cho các thành viên Ban giảm nghèo phụ trách các nhóm, ấp, đặc biệt tập trung vào các nhóm, ấp có tỷ lệ hộ nghèo cao. Chỉ

đạo các khóm, ấp phân công các chi hội đoàn thể, cán bộ, đảng viên phụ trách từng hộ nghèo, giúp hộ nghèo tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ sản xuất kinh doanh, vận động và giúp đỡ tạo cơ hội cho người nghèo được học nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động để vươn lên thoát nghèo.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm. Tổng hợp, phân loại và lập danh sách chi tiết các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn để có những trợ giúp cụ thể cho từng loại đối tượng.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm các cấp về chính sách giảm nghèo của Đảng, Nhà nước, chương trình mục tiêu giảm nghèo của Huyện để các hộ nghèo thay đổi và chuyển biến nhận thức về trách nhiệm của bản thân trong việc tự vận động vươn lên thoát nghèo, tránh tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, cộng đồng, thực hành tiết kiệm trong sản xuất, tiêu dùng và sinh hoạt thông qua các hình thức như treo băng ron trên các tuyến đường, phát tin tức trên Trạm Truyền thanh xã, thị trấn....

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.

Các đơn vị liên quan định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng (gửi trước ngày 10/6); báo cáo năm (gửi trước ngày 10/11) và báo cáo giai đoạn (gửi trước ngày 10/11 của năm cuối giai đoạn) đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân Huyện (qua Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TBXH;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể Huyện;
- Các phòng, ban, ngành Huyện;
- Ngân hàng CSXH Huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Tài